TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2026/HS-ST
Ngày: 10-9-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Tiến Mãn.

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hường, ông Vũ Xuân Trúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thảo - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Vũ Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2026/HSST-QĐ, ngày 27 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Ngọc Á - Sinh ngày 16/01/2008; nơi cư trú: Thôn K, xã V, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc N và bà Nguyễn Thị Thu H; chưa có chồng và con; tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

- *Bị hại*: Bà Đinh Thị T, sinh năm 1957 (đã chết);

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại*:

- Cụ Trần Thị V, sinh năm 1937 (mẹ đẻ của bà T); ông Phạm Quang T1, sinh năm 1954 (chồng của bà T); anh Phạm Quang D, sinh năm 1983 (con trai của bà T). nơi cư trú: Thôn T, xã V, tỉnh Ninh Bình.

- Chị Phạm Thị Thanh H1, sinh năm 1975 (con gái của bà T); nơi cư trú: 102A9 Lê Hồng P, tổ H, khu phố D, phường V, thành phố Hồ Chí Minh.

- Anh Phạm Quang K, sinh năm 1978 (con trai của bà T); nơi cư trú: Ấp C, xã G, tỉnh An Giang.

- Chị Phạm Thị Minh K1, sinh năm 1980 (con gái của bà T); nơi cư trú: Thôn K, xã V, tỉnh Ninh Bình.

- Người đại diện theo ủy quyền của cụ V, ông T1, chị H1, anh K và chị K1: Anh Phạm Quang D, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn T, xã V, tỉnh Ninh Bình. (Văn bản uỷ quyền lập ngày 09-04-2026).

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Ngọc T2, anh Trần Huy H2.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo; vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thị Ngọc Á là học sinh lớp 12 Trường THPT L, xã V, tỉnh Ninh Bình. Ánh bị cận thị hai mắt, độ cận 4,5 diop và phải sử dụng kính để nhìn rõ. Khoảng 19 giờ ngày 22/3/2026, sau khi tham gia chụp ảnh kỷ yếu cùng lớp tại Trường THPT L, Á điều khiển xe máy điện biển kiểm soát 18MĐ2-092.46 đến nhà một người bạn học gần trường để lấy lại kính cận do để quên trước đó rồi điều khiển xe đi về nhà trên Quốc lộ C theo hướng từ xã V đi xã M. Á điều khiển xe đi bên phải phần đường theo chiều đi của mình, cách mép đường khoảng 70-80cm, với tốc độ khoảng 25-30km/h. Khi đi đến khu vực cây xăng đang xây dựng ở bên phải đường, Á gặp một xe ô tô đi ngược chiều có bật đèn chiếu sáng làm Á bị chói mắt, hạn chế tầm nhìn phía trước. Mặc dù không quan sát rõ phần đường phía trước, Á chỉ giảm tốc độ nhưng vẫn tiếp tục điều khiển xe đi thẳng. Sau khi đi thêm khoảng 2-3m, Á phát hiện phía trước có bà Đinh Thị T đang điều khiển xe đạp cùng chiều, đi sát mép đường bên phải. Khoảng cách từ xe máy điện của Á đến xe đạp của bà T lúc này khoảng 1m. Do không quan sát đầy đủ và không làm chủ tốc độ trong điều kiện tầm nhìn bị hạn chế, Á không kịp xử lý tình huống. Ánh bóp cả hai phanh, đồng thời điều khiển xe máy điện chuyển hướng sang trái để tránh nhưng không kịp, làm phần ốp nhựa phía trước bàn để chân bên phải xe máy điện biển kiểm soát 18MĐ2-092.46 va chạm với phần chân chống bên trái của xe đạp do bà T điều khiển. Sau va chạm, Á cùng xe máy điện mất thăng bằng, ngã xuống mặt đường và trượt về phía trước, hướng ra giữa đường rồi dừng lại; bà T ngã về phía trước, xe đạp đổ nằm sát mép đường bên phải.

Hậu quả, Á bị chấn thương vùng mặt, gãy xương hàm trên, vách ngăn mũi lệch trái và được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, tỉnh Ninh Bình. Bà Đinh Thị T bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ1, tỉnh Ninh Bình nhưng sau đó tử vong. Xe máy điện biển kiểm soát 18MĐ2-092.46 và xe đạp bị hư hỏng.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và thu thập các tài liệu, chứng cứ theo quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định vụ tai nạn xảy ra tại Km 96+800 Quốc lộ C, thuộc địa phận thôn P (nay là thôn K), xã V, tỉnh Ninh Bình. Đoạn đường xảy ra tai nạn không có hệ thống chiếu sáng công cộng, thời điểm xảy ra vụ việc trời tối, mặt đường khô ráo; đường thẳng, tầm nhìn thoáng, không có biển báo hiệu giao thông. Mặt đường nhựa phẳng, rộng 7,6m, tim đường có vạch sơn vàng nét đứt phân chia hai chiều xe chạy; lề đường phía bên phải theo hướng xã V đi xã M rộng 2,5m. Tại hiện trường ghi nhận dải vết cày trên mặt đường nhựa dài 4,6m, rộng 0,15m; đầu dải vết cày cách mép đường chuẩn 0,73m, cuối dải vết cày cách mép đường chuẩn 1,32m và trùng với vị trí chân chống phụ của xe máy điện biển kiểm soát 18MĐ2-092.46. Xe đạp đổ bên phải theo hướng xã V đi xã M, trục bánh sau cách mép đường 0,16m, trục bánh trước cách mép đường 0,3m. Xe máy điện đổ nghiêng trái, trục bánh trước cách mép đường 1,13m, trục bánh sau cách mép đường 1,38m. Hiện trường còn ghi nhận các đám chất màu nâu đỏ, mảnh kính nhựa vỡ và mũ bảo hiểm.

Khám nghiệm xe máy điện biển kiểm soát 18MĐ2-092.46 ghi nhận tại ốp nhựa phía trước bàn để chân người điều khiển bên tay ga có dấu vết gãy vỡ, trượt xước theo chiều từ trước về sau và bám dính chất màu nâu; mặt nạ, cánh yếm có bám dính chất màu nâu đỏ, kết quả thử nhanh dương tính với máu người. Hệ thống điều khiển, đèn chiếu sáng trước, đèn chiếu hậu, đèn xi nhan bên trái và các lốp xe còn tác dụng; đèn xi nhan bên phải không còn tác dụng.

Khám nghiệm xe đạp màu sơn bạc ghi nhận tại chân chống bên trái, lò xo chân chống, thanh kim loại nối trục bánh sau và khu vực giá gỗ chằng buộc trên yên sau có các dấu vết trượt xước. Tại chân chống bên trái có chất màu trắng bạc dạng nhựa bám dính. Hệ thống điều khiển, phanh trước, phanh sau và các lốp xe còn tác dụng.

Kết luận giám định tử thi số 1486/KLGĐTT-KTHS ngày 31/3/2026 của Phòng K2 Công an tỉnh N xác định bà Đinh Thị T bị vỡ xương hộp sọ vùng chẩm, chảy máu nội sọ; nguyên nhân tử vong là chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ, cơ chế do va đập, chà xát.

Kết quả giám định nồng độ cồn xác định mẫu máu của Nguyễn Thị Ngọc Á không có E; mẫu máu của bà Đinh Thị T cũng không tìm thấy E.

Kết luận giám định số 1549/KLGĐ-KTHS ngày 31/3/2026 của Phòng K2 Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất màu nâu đỏ thu tại hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu O; mẫu máu của tử thi Đinh Thị T thuộc nhóm máu O.

Kết luận giám định số 1550/KL-KTHS ngày 18/4/2026 của Phòng K2 Công an tỉnh N kết luận: Xe máy điện biển kiểm soát 18MĐ2-092.46 va chạm với xe đạp; vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện là ốp nhựa phía trước bàn để chân người điều khiển bên tay ga bên phải của xe máy điện với chân chống bên tay phanh trước bên trái của xe đạp.

Kết luận giám định số 1517/KL-KTHS ngày 30/4/2026 của Phòng K2 Công an tỉnh N kết luận: Chất màu trắng bạc dạng nhựa bám dính tại chân chống bên trái xe đạp là nhựa, cùng loại với mẫu nhựa của ốp nhựa bàn để chân người điều khiển bên tay ga bên phải xe máy điện biển kiểm soát 18MĐ2-092.46.

Kết luận định giá tài sản số 01, 02/KL-HĐĐGTS số 06/4/2026 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự xã V xác định giá trị thiệt hại của xe máy điện biển kiểm soát 18MĐ2-092.46 do vụ tai nạn gây ra là 1.250.000 đồng; giá trị thiệt hại của xe đạp là 80.000 đồng.

Về vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ xe máy điện biển kiểm soát 18MĐ2-092.46 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe; xe đạp của bà Đinh Thị T; mẫu chất màu nâu đỏ ký hiệu A1; mẫu ốp nhựa bàn để chân ký hiệu M và mẫu chất màu trắng bạc dạng nhựa ký hiệu A.

Ngày 21/5/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe đạp cho anh Phạm Quang D là con của bà Đinh Thị T và trả lại cho Nguyễn Thị Ngọc Á xe máy điện cùng giấy chứng nhận đăng ký xe. Mẫu chất màu nâu đỏ ký hiệu A1 đã được sử dụng hết trong quá trình giám định. Các mẫu vật ký hiệu M và A sau giám định được hoàn trả và nhập kho vật chứng để tiếp tục bảo quản theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự, sau khi vụ tai nạn xảy ra, Nguyễn Thị Ngọc Á cùng gia đình đã đến thăm hỏi, động viên gia đình bà Đinh Thị T và tự nguyện bồi thường cho gia đình bà T số tiền 280.000.000 đồng. Anh Phạm Quang D là người đại diện đứng ra giải quyết vụ việc, đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Thị Ngọc Á.

Bản cáo trạng số 68/CT - VKSNBH - KV, ngày 22/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình truy tố Nguyễn Thị Ngọc Á về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Á phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Á từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã giải quyết xong, nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy mẫu ốp nhựa bàn để chân người điều khiển bên tay ga (bên phải) xe máy điện BKS: 18MĐ2-092.46, ký hiệu M và chất màu trắng bạc dạng nhựa bám dính tại chân chống bên trái xe đạp, ký hiệu A được hoàn trả lại sau giám định. Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận hành vi của mình bị Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình truy tố về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám

nghiệm tử thi, kết luận giám định tử thi và các kết luận giám định khác, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập theo đúng quy định của pháp luật có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 22/3/2026, Nguyễn Thị Ngọc Á điều khiển xe máy điện biển kiểm soát 18MĐ2-092.46 lưu thông trên Quốc lộ C theo hướng từ xã V đi xã M, khi đi đến Km 96+800 thuộc địa phận thôn K, xã V, tỉnh Ninh Bình đã va chạm với xe đạp do bà Đinh Thị T điều khiển đi cùng chiều. Hậu quả làm bà T ngã xuống đường, bị chấn thương vùng đầu, hai phương tiện bị hư hỏng. Bà T được đưa đi cấp cứu và tử vong do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù bị ánh đèn xe ô tô đi ngược chiều làm chói mắt, tầm nhìn bị hạn chế, nhưng bị cáo vẫn điều khiển xe tiếp tục đi với tốc độ khoảng 25-30 km/h mà không giảm tốc độ đến mức bảo đảm an toàn hoặc dừng lại để xử lý các tình huống có thể xảy ra. Do không chú ý quan sát đầy đủ, không giảm tốc độ đến mức bảo đảm an toàn khi tầm nhìn bị hạn chế, không kịp xử lý nên đã để xe máy điện do bị cáo điều khiển va chạm với xe đạp của bà T. Hậu quả làm bà T bị thương nặng sau đó tử vong. Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm khoản 1, Điều 12; điểm c, Khoản 3, Điều 12 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, sức khỏe, tài sản của nhân dân. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Ninh Bình truy tố là đúng pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội với lỗi vô ý. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, mà căn cứ Điều 36 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được cải

tạo tại địa phương, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo là học sinh đang phụ thuộc gia đình, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật hoàn lại sau giám định không sử dụng được, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Á phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Á 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ, kể từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh N nhận được quyết định thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Á cho Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy mẫu ốp nhựa bàn để chân người điều khiển bên tay ga (bên phải) xe máy điện BKS: 18MĐ2-092.46, ký hiệu M và chất màu trắng bạc dạng nhựa bám dính tại chân chống bên trái xe đạp, ký hiệu A được hoàn trả lại sau giám định được đựng trong "01 túi niêm phong ký hiệu PS3A-115098 trên bề mặt ghi: "Số 1517/KL-KTHS (A+M), hoàn trả mẫu vật giám định vụ TTNGT xảy ra tại xã V, tỉnh Ninh Bình ngày 22/03/2026" (theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày

03/6/2026 tại Kho vật chứng và tài liệu, đồ vật số 03 thuộc Phòng PC10, Công an tỉnh N).

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh, VKSND khu vực 8;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Ninh Bình;
- Phòng lưu trữ CA tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã Vụ Bản;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

Vũ Tiến Mãn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Vũ Thị Hường Vũ Xuân Trúc

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Tiến Mãn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Tiến Mãn